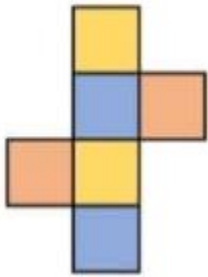


HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

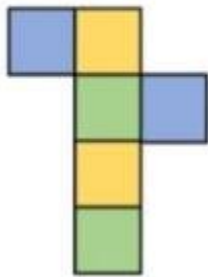
ĐỀ 3

I. TRẮC NGHIỆM

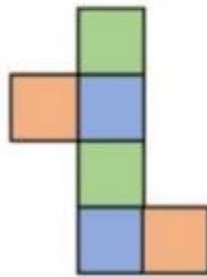
Câu 1. Hình khai triển của hình lập phương bên là:



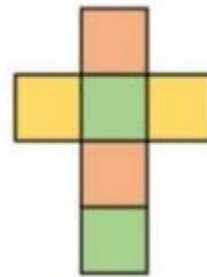
A



B



C



D

Phương pháp

Quan sát hình lập phương để chọn hình khai triển thích hợp.

Lời giải

Hình khai triển của hình lập phương bên là: D

Đáp án: D

Câu 2. Tỉ số phần trăm của 12 và 60 là:

A. 40 %

B. 20 %

C. 30 %

D. 12 %

Phương pháp

Muốn tìm tỉ số phần trăm của hai số a và b, ta lấy a chia cho b, rồi nhân kết quả tìm được với 100

Lời giải

Ta có $12 : 60 = 0,2 = 20\%$

Đáp án: B

Câu 3. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm 3,4 giờ = phút.

A. 200 phút

B. 204 phút

C. 190 phút

D. 215 phút

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: 1 giờ = 60 phút

Lời giải

$3,4 \text{ giờ} = 3,4 \text{ giờ} \times 60 \text{ phút} = 204 \text{ phút}$

Đáp án: D

Câu 4. $7\ 052 \text{ cm}^3 = \dots\dots \text{ dm}^3$. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm là:

A. 7,052

B. 70,52

C. 705,2

D. 0,7052

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1\ 000\text{ cm}^3 = 1\text{ dm}^3$

Lời giải

$$7\ 052\text{ cm}^3 = 7,052\text{ dm}^3$$

Đáp án: A

Câu 5. Một hình thang có độ dài hai đáy lần lượt là 26 cm và 64 cm, chiều cao là 7,2 dm. Diện tích hình thang là:

- A. 3240 cm^2 B. 3420 cm^2 C. 2430 cm^2 D. 2043 cm^2

Phương pháp

- Đổi chiều cao sang đơn vị cm
- Diện tích hình thang = (đáy lớn + đáy bé) x chiều cao : 2

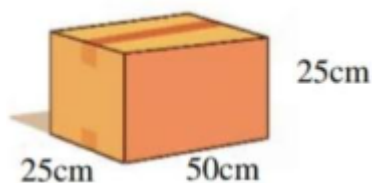
Lời giải

Đổi: $7,2\text{ dm} = 72\text{ cm}$

Diện tích hình thang là: $(64 + 26) \times 72 : 2 = 3\ 240\text{ (cm}^2\text{)}$

Đáp án: A

Câu 6. Diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật bên là:



- A. $3\ 750\text{ cm}^2$ B. $1\ 250\text{ cm}^2$ C. $1\ 870\text{ cm}^2$ D. $6\ 250\text{ cm}^2$

Phương pháp

Diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật = (chiều dài + chiều rộng) x 2 x chiều cao

Lời giải

Diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật là $(50 + 25) \times 2 \times 25 = 3\ 750\text{ (cm}^2\text{)}$

Đáp án: A**II. TỰ LUẬN**

Câu 1. Đặt tính rồi tính

- a) $11\text{ giờ }24\text{ phút} + 3\text{ giờ }38\text{ phút}$ b) $15\text{ giờ }10\text{ phút} - 14\text{ giờ }20\text{ phút}$
 c) $1\text{ giờ }15\text{ phút} \times 4$ d) $17\text{ phút }4\text{ giây} : 2$

Phương pháp

- Đặt tính rồi tính như với phép tính số tự nhiên.
- Khi tính sau mỗi kết quả ta phải ghi đơn vị đo tương ứng.

- Nếu số đo thời gian ở đơn vị bé có thể chuyển đổi sang đơn vị lớn thì ta thực hiện chuyển đổi sang đơn vị lớn hơn.

Lời giải

a)

$$\begin{array}{r} 11 \text{ giờ } 24 \text{ phút} \\ + \\ 3 \text{ giờ } 38 \text{ phút} \\ \hline \end{array}$$

14 giờ 62 phút (Vì 62 phút = 1 giờ 2 phút)

b) 15 giờ 10 phút = 14 giờ 70 phút

$$\begin{array}{r} 14 \text{ giờ } 70 \text{ phút} \\ - \\ 14 \text{ giờ } 20 \text{ phút} \\ \hline \end{array}$$

50 phút

Vậy 11 giờ 24 phút + 3 giờ 38 phút = 15 giờ 2 phút Vậy 15 giờ 10 phút – 14 giờ 20 phút = 50 phút

c)

$$\begin{array}{r} 1 \text{ giờ } 15 \text{ phút} \\ \times \\ 4 \\ \hline \end{array}$$

4 giờ 60 phút (Vì 60 phút = 1 giờ)

Vậy 1 giờ 15 phút x 4 = 5 giờ

Câu 2. Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm

$$3 \text{ 600 cm}^3 \dots\dots\dots 3,6 \text{ dm}^3$$

$$2 \text{ dm}^3 \text{ 3 cm}^3 \dots\dots\dots 2,03 \text{ dm}^3$$

Phương pháp

Áp dụng cách đổi:

$$1 \text{ 000 cm}^3 = 1 \text{ dm}^3$$

$$1 \text{ 000 dm}^3 = 1 \text{ m}^3$$

Lời giải

$$3 \text{ 600 cm}^3 = 3,6 \text{ dm}^3$$

$$2 \text{ dm}^3 \text{ 3 cm}^3 < 2,03 \text{ dm}^3$$

Câu 3. Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 70m, chiều dài gấp 4 lần chiều rộng. Người ta dành ra 15% để trồng cây cảnh và phần còn lại dùng để làm nhà. Tính diện tích đất để làm nhà?

Phương pháp

- Tìm nửa chu vi
- Tìm chiều dài và chiều rộng theo bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số
- Tìm diện tích mảnh đất
- Tính diện tích đất để làm nhà

d)

$$\begin{array}{r} 17 \text{ phút } 4 \text{ giây} \\ \underline{1 \text{ phút} = 60 \text{ giây}} \quad \left| \begin{array}{l} 2 \\ \hline 8 \text{ phút } 32 \text{ giây} \end{array} \right. \end{array}$$

64 giây

0

Vậy 17 phút 4 giây : 2 = 8 phút 32 giây

$$68 \text{ 057 dm}^3 \dots\dots\dots 68,57 \text{ m}^3$$

$$4,5 \text{ m}^3 \dots\dots\dots 4 \text{ m}^3 \text{ 98 dm}^3$$

$$68 \text{ 057 dm}^3 < 68,57 \text{ m}^3$$

$$4,5 \text{ m}^3 > 4 \text{ m}^3 \text{ 98 dm}^3$$

Lời giải

Nửa chu vi hình chữ nhật là: $70 : 2 = 35$ (m)

Chiều dài gấp 4 lần chiều rộng nên nếu ta coi chiều rộng là 1 phần thì chiều dài là 4 phần.

Tổng số phần bằng nhau là: $1 + 4 = 5$ (phần)

Chiều rộng của mảnh đất hình chữ nhật là: $35 : 5 \times 1 = 7$ (m)

Chiều dài của mảnh đất hình chữ nhật là: $35 - 7 = 28$ (m)

Diện tích mảnh đất hình chữ nhật là: $7 \times 28 = 196$ (m)

Diện tích để trồng cây cảnh là:

$$196 : 100 \times 15 = 29,4 \text{ (m)}$$

Diện tích phần đất để làm nhà là:

$$196 - 29,4 = 166,6 \text{ (m)}$$

Đáp số: 166,6 m

Câu 4. Một bể chứa nước dạng hình hộp chữ nhật có kích thước trong lòng bể là: chiều dài 3m, chiều rộng 1,5 m và chiều cao là 1,2 m.

a) Hỏi bể đó chứa được bao nhiêu lít nước. ($1\text{dm}^3 = 1$ lít)

b) Tính chiều cao mực nước trong bể hiện tại biết lượng nước chiếm 60% thể tích bể.

Phương pháp

a) Thể tích bể = chiều dài x chiều rộng x chiều cao

Đổi sang đơn vị lít

b) Tìm lượng nước trong bể = thể tích bể : 100 x 60

Chiều cao mực nước trong bể hiện tại = Lượng nước trong bể : (chiều dài x chiều rộng)

Lời giải

a) Bể đó chứa được số lít nước là

$$3 \times 1,5 \times 1,2 = 5,4 \text{ (m}^3\text{)} = 5\,400 \text{ dm}^3 = 5\,400 \text{ lít}$$

b) Lượng nước trong bể là:

$$5,4 : 100 \times 60 = 3,24 \text{ (m}^3\text{)}$$

Chiều cao mực nước trong bể hiện tại là:

$$3,24 : (3 \times 1,5) = 0,72 \text{ (m)}$$

Đáp số: a) 5 400 lít

b) 0,72 m

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com